

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. P
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày 18-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đăng Chương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình;

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Cao Nhật Hạ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Từ Sĩ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN Đ, sinh năm: 2000 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn L1, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: không rõ và con bà Nguyễn Thị Bích N2; vợ: Hồ Thị C (chưa đăng ký kết hôn); con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự:

- Ngày 08/01/2021, bị UBND xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 20/4/2021, bị Tòa án nhân dân Quận A, TP Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 21/5/2022, chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. P, tỉnh Ninh Thuận; (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Thanh L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Chị Hồ Thị C, sinh năm: 2005.

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện N3, tỉnh Thừa Thiên Huế. (xin vắng mặt do mới sinh con)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2024, Nguyễn Đ liên hệ với một nam thanh niên tên Ý (*Không rõ nhân thân, địa chỉ*) thông qua ứng dụng Messenger đề mua ma túy loại Heroin với giá 1.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đen đỏ, biển kiểm soát 37D1- 678.30 đi một mình từ nhà ở thôn L 1, xã N, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận đến khu vực Cổng chào khu phố 5, phường Đ, thành phố Phan Rang- Tháp Chàm gặp Ý để lấy ma túy (*trên đường đi Đ mua 01 ống kim tiêm và 01 chai nước lọc*). Đến điểm hẹn đứng đợi một lúc, Đ thấy Ý (*Đeo khẩu trang, điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đen xám, không xác định được biển kiểm soát*) đến và đưa cho Đ 02 đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy, Đ đưa 1.000.000 đồng tiền mặt (*Gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng*) cho Ý. Sau khi mua được ma túy của Ý, Đ bỏ 02 đoạn ma túy trên vào túi quần trước bên phải và điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực vòng xoay giao nhau giữa đường 16/4 với đường Y. Thấy xung quanh vắng người, Đ dừng xe đi lại gần một bụi cây ven đường và lấy một ít ma túy trong 01 đoạn ống hút, pha với nước lọc và cho vào ống kim tiêm, rồi dùng tay phải cầm ống kim tiêm để tiêm dung dịch ma túy trên vào cánh tay trái của mình nhằm sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, Đ dùng 01 bật lửa (*mang theo sẵn trong người*) để hàn lại đoạn ống hút chứa ma túy trên, rồi Đ bỏ vào lại túi quần trước bên phải cùng với đoạn ống hút chứa ma túy còn lại; còn ống kim tiêm thì Đ bỏ vào túi áo khoác phía trong bên trái để tiếp tục sử dụng sau. Sau đó, Đ uống hết chai nước lọc, rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Trên đường đi về, Đ đã vứt bỏ chai nước cùng bật lửa nói trên vào một thùng rác ven đường. Khi Đ điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đen đỏ, biển kiểm soát 37D1- 678.30 đến ngã tư giao nhau giữa đường N1 và đường 16/4 thuộc

khu phố 5, phường M, thành phố P thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ 02 đoạn ống hút (*Nghi là ma túy- Ký hiệu M1*), 01 điện thoại di động hiệu Realme C35, màu xanh ngọc và 01 xe mô tô nêu trên. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

Chất rắn màu trắng (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,1819 gam. Khối lượng mẫu vật hoàn lại sau giám định là khối lượng 0,1094 gam, cùng toàn bộ bao gói gửi giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là khối lượng 0,1094 gam, loại Heroine và 01 bơm kim tiêm, nắp đây màu đỏ.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C35, màu xanh ngọc; số IMEI 1: 864751066896013, số IMEI 2: 864751066896005. Bên trong gắn 02 (hai) sim (số sim 1: 0989 116 300, số sim 2: 0345 070 080).

- 01 xe mô tô hiệu Exciter màu đen đỏ, biển kiểm soát 37D1- 678.30, có số máy G3D4E096037, số khung 0610FY084929 (*Kèm theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 004103 do Công an huyện Đ, tỉnh Nghệ An cấp ngày 24/7/2015, đối với xe mô tô biển kiểm soát 37D1-678.30 mang tên Nguyễn Hữu N2, sinh năm 1990, nơi thường trú: Xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An - Bản gốc; 01 Chứng minh nhân dân số 187 031 781 do Công an tỉnh Nghệ An cấp 17/02/2012 mang tên Nguyễn Hữu N1- Bản sao có chứng thực số 783 ngày 16/8/2022 của UBND xã B*).

Bản cáo trạng số: 96/CT-VKSPRTC ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đ mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án và trách nhiệm dân sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo ông Đỗ Thanh L tranh luận:

Thông nhất với quan điểm truy tố của Đại diện viện kiểm sát về tội danh, nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đ.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm nhân thân của bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế hết sức khó khăn, bị cáo và vợ là Hồ Thị C tuy chưa đi đăng ký kết hôn nhưng cả hai có với nhau 01 con chung mới sinh chưa được 01 tháng tuổi, mẹ bị cáo có vấn đề về tâm thần nên gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của địa phương; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để tuyên bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để quyết định xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên. Tạo cơ hội và động lực để bị cáo sửa chữa, phấn đấu, cải tạo thành người tốt sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, phụng dưỡng mẹ bị bệnh tâm thần và chăm lo cho đứa con thơ dại.

Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đề nghị HĐXX căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 09 giờ 30 ngày 03/01/2024, tại khu phố 5, phường M, TP. P, Nguyễn Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1819 gam chất ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và hình phạt liên quan đến các tội phạm về ma túy là rất nghiêm khắc nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là hiện nay tệ nạn ma túy ở nước ta nói chung, ở địa bàn thành phố P nói riêng đã đến mức báo động. Ma túy thật sự trở thành hiểm họa đe dọa đến sức khỏe, cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, gây nhức nhối cho toàn xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình.

Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật, nhằm thiết lập lại tình hình trị an tại địa phương, thiết nghĩ cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như thế mới có tác dụng giáo dục cải tạo, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, thể hiện bị cáo bất chấp và xem thường pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo có hoàn cảnh

kinh tế gia đình khó khăn, có mẹ ruột bị bệnh động kinh, vợ bị cáo vừa mới sinh con nhỏ nên bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với một nam thanh niên tên Ý bán ma túy cho Nguyễn Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là khối lượng 0,1094 gam, loại Heroine là chất cấm tàng trữ, lưu hành và 01 bơm kim tiêm, nắp đậy màu đỏ là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C35, màu xanh ngọc; số IMEI 1: 864751066896013, số IMEI 2: 864751066896005. Bên trong gắn 02 (hai) sim (số sim 1: 0989 116 300, số sim 2: 0345 070 080). Đây là tài sản của Nguyễn Đ sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là đúng quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô hiệu Exciter màu đen đỏ, biển kiểm soát 37D1- 678.30, có số máy G3D4E096037, số khung 0610FY084929 (*Kem theo 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 004103 do Công an huyện Đ, tỉnh Nghệ An cấp ngày 24/7/2015, đối với xe mô tô biển kiểm soát 37D1-678.30 mang tên Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1990, nơi thường trú: Xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An - Bản gốc; 01 Chứng minh nhân dân số 187 031 781 do Công an tỉnh Nghệ An cấp 17/02/2012 mang tên Nguyễn Hữu N1- Bản sao có chứng thực số 783 ngày 16/8/2022 của UBND xã B*). Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản của chị Hồ Thị C (*Sinh năm 2005, nơi thường trú: xã H, huyện N2, tỉnh Thừa Thiên Huế, C là vợ của Nguyễn Đ nhưng chưa đăng ký kết hôn*) nên Cơ quan điều tra giao trả xe mô tô trên và các giấy tờ liên quan cho chị C là có cơ sở.

[7] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị mức án là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề xuất mức hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quyết định miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đ **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 03-01-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35, màu xanh ngọc; số sim 1: 0989.116.300, sim 2: 0345.070.080, số IMEI 1: 864751066896013, số IMEI 2: 864751066896005 (được đóng gói niêm phong bằng túi giấy có chữ ký của Trần Sinh Tùng – Giám định viên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận cùng Lại Đ Cần – Cán bộ, Cơ quan CSĐT CATP. Phan Rang – Tháp Chàm và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

2.2 Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu vật ma túy loại Heroine còn lại sau giám định khối lượng 0,1094 gam được bỏ trong phong bì dán kín, được đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của Nguyễn Nghi Anh, Đinh Quang Tuấn, Lê Đình Lượng;

- 01 (một) bơm kim tiêm, nắp đầy màu đỏ bỏ trong bao bì dán kín được niêm phong đóng dấu tròn đỏ của Công an phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Điều tra viên, cán bộ niêm phong, người chứng kiến, người có đồ vật bị niêm phong.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/6/2024); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. P;
- CQĐT Công an TP. P;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP.P;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Đăng Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Bình Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Dương Đăng Chương

